

**NGHỊ QUYẾT  
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Trên cơ sở xem xét các báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan hữu quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành với những nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch năm 2018 với các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu được nêu trong các Báo cáo do Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình và các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị trong các báo cáo thẩm tra, báo cáo giám sát chuyên đề; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017**

Năm 2017, trong điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là bị ảnh hưởng trực tiếp do cơn bão số 2, số 10 và mưa lũ gây nhiều thiệt hại về tài sản, cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân; sản xuất công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; tình hình an ninh, trật tự còn tiềm ẩn phức tạp... Tuy vậy, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh đạt kết quả toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, có 27/27 chỉ tiêu chủ yếu dự kiến đạt và vượt kế hoạch: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) ước tăng 8,25%, cao hơn những năm gần đây. Công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư có nhiều đổi mới, thu hút đầu tư đạt được nhiều kết quả quan trọng. Các công trình, dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Thu ngân sách ước đạt gần 12.031 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay. Văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, các vấn đề an sinh xã hội được đảm bảo. Môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Đạt được những kết quả nêu trên là nhờ sự cố gắng nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị và của các tầng lớp Nhân dân; sự điều hành tích cực của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, các địa phương; sự giám sát thường xuyên của HĐND các cấp và đặc biệt là sự quan tâm, hỗ trợ của Lãnh đạo Đảng, Nhà

nước, các Bộ, ngành Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội năm 2017 còn bộc lộ những hạn chế, khó khăn: Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Công tác chỉ đạo, tổ chức giải phóng mặt bằng và tiến độ thi công một số dự án trọng điểm chưa đạt yêu cầu. Công tác quản lý các dự án đô thị còn nhiều bất cập; công tác quản lý tài nguyên khoáng sản; quản lý hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng còn nhiều tồn tại, yếu kém. Một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết kịp thời; tình hình mất an toàn vệ sinh thực phẩm tiếp tục diễn biến phức tạp; cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; một số loại tội phạm và vi phạm pháp luật, đặc biệt là tội phạm đánh bạc và vi phạm pháp luật giao thông còn xảy ra nhiều; hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật vẫn tiềm ẩn nhiều phức tạp.

## II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2018

### 1. Chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP):	8,5% - 9,0%
- Giá trị sản xuất nông lâm ngư nghiệp tăng:	4,0% - 4,5%
- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng:	13,0% - 14,0%
<i>Trong đó: GTSX công nghiệp tăng :</i>	<i>15,0% - 16,0%</i>
- Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng:	7,5% - 8,5%
- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm, ngư khoảng 23-24%; Công nghiệp - xây dựng khoảng 34-35%; dịch vụ khoảng 42-43%.	
- Thu ngân sách:	12.691 tỷ đồng
- Tổng kim ngạch xuất khẩu:	1 tỷ USD
- Tổng nguồn đầu tư phát triển toàn xã hội:	64-65 ngàn tỷ đồng
- GRDP bình quân đầu người:	35-36 triệu đồng
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới được công nhận trong năm tối thiểu là:	25-27 xã

### 2. Chỉ tiêu xã hội

- Mức giảm tỷ lệ sinh :	0,3-0,4‰
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo:	2,0-3,0%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng:	17,0%
- Số trường đạt chuẩn quốc gia trong năm:	40 trường
- Tạo việc làm mới:	37-38 ngàn người
- Tỷ lệ lao động được đào tạo:	61%
<i>Trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề</i>	<i>55,5%</i>

- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế:	86%
- Số bác sỹ/vạn dân:	7,9 bác sỹ
- Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ:	90%
- Số giường bệnh/vạn dân:	28 giường
- Tỷ lệ gia đình văn hóa:	83,5%
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có thiết chế Văn hóa Thể thao đạt chuẩn quốc gia	45%
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	86,1%

### **3. Chỉ tiêu môi trường**

- Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh theo Quyết định số 51/QĐ-BNN:	80%
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch:	
+ Đối với đô thị loại 4 trở lên	87%
+ Đối với đô thị loại 5	76%
- Tỷ lệ che phủ rừng:	57,4%
- Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý:	92,5%

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị; Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.**

a) Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020 và đánh giá kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/10/2017 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

b) Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An đến năm 2030 tầm nhìn 2050, quy hoạch vùng tỉnh, quy hoạch du lịch, quy

hoạch cụm cảng..., gắn với rà soát các quy hoạch khác; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy hoạch.

c) Thực hiện các chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế theo tinh thần Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW

ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 và các văn bản có liên quan. Tập trung cao trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2018 ngay từ những ngày đầu năm. Bám sát các Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ về điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 để tập trung chỉ đạo thực hiện.

d) Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2016-2020 theo tinh thần Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 06/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khuyến khích dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm. Nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và nông sản. Quan tâm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao đời sống của người dân. Mở rộng hợp tác, liên kết sản xuất giữa kinh tế hộ gia đình, hợp tác xã với doanh nghiệp. Thực hiện tốt quy hoạch vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến lâm sản. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

đ) Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của sản xuất công nghiệp. Phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, gắn với các lợi thế về phát triển nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản, có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng và tỷ trọng giá trị nội địa cao, sử dụng tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo quyết liệt nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn, nhất là những dự án trọng điểm (VSIP, Hemaraj, xi măng, thủy điện, chế biến nông lâm thủy sản, các dự án của tập đoàn Masan,...) nhằm thúc đẩy tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu.

e) Phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế lớn, có hàm lượng khoa học và công nghệ mang lại giá trị gia tăng cao (như du lịch, viễn thông, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...). Đẩy mạnh quảng bá du lịch gắn với tổ chức sắp xếp lại hệ thống dịch vụ du lịch trên địa bàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ du lịch, xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hoá, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách. Tập trung xây dựng thương hiệu hàng hóa các sản phẩm trong tỉnh.

**2. Tăng cường công tác đối ngoại; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); đổi mới và đẩy mạnh thu hút đầu tư; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển**

a) Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã đề ra tại Nghị quyết số 19-

2017/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh, giảm tối đa các chi phí khởi nghiệp, tạo điều kiện để giảm chi phí đầu vào, khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về môi trường đầu tư kinh doanh và các chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh, tạo sự đồng thuận cao trong phát triển kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức phong phú.

b) Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư. Chuẩn bị chu đáo Hội nghị gặp mặt các Nhà đầu tư Xuân Mậu Tuất - năm 2018, gắn với tổng kết 10 năm tổ chức Hội nghị này. Làm tốt công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ và tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp sau đầu tư. Chủ động phối hợp với các tổ chức xúc tiến đầu tư chuyên nghiệp. Tổ chức hoạt động có hiệu quả Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An; triển khai có hiệu quả Bộ phận một cửa liên thông của tỉnh trong đầu tư; theo dõi, hỗ trợ nhà đầu tư từ khi thu hút đầu tư đến khi triển khai thực hiện dự án.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án; rà soát, xử lý nghiêm túc các dự án chậm triển khai. Tiến hành rà soát tổng thể các dự án đầu tư trên phạm vi toàn tỉnh, phân loại các dự án theo ngành kinh tế quốc dân gắn với trách nhiệm quản lý của các sở, ngành, địa phương liên quan, nhất là cấp huyện, xã, để làm cơ sở dữ liệu về thu hút đầu tư phục vụ hoạt động giám sát, quản lý nhà nước về đầu tư và xử lý các dự án chậm tiến độ.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo. Đổi mới phương thức hoạt động, quản lý của các doanh nghiệp nhà nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động Liên minh hợp tác xã, các hội nghề nghiệp.

### **3. Chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách nhà nước; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tập trung cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên cơ sở thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công**

a) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, các luật thuế sửa đổi bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách ở tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công

khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách Nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho các công trình trọng điểm, tạo sức lan tỏa để kết nối phát triển. Nâng cao hiệu quả đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của HĐND tỉnh. Tăng cường quản lý về nợ công và kế hoạch trả nợ công. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia.

c) Huy động các nguồn lực đầu tư, nhất là các nguồn lực ngoài nhà nước để phát triển kết cấu hạ tầng; ưu tiên đầu tư cho các công trình giao thông và hạ tầng đô thị lớn, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các ngành, lĩnh vực, vùng miền. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm: Đại lộ Vinh - Cửa Lò, Cầu Cửa Hội, đường ven biển, hoàn thành Quốc lộ 1A - Nghĩa Đàn - Thái Hòa, dự án phát triển hạ tầng đô thị Vinh, đường Nguyễn Sỹ Sách kéo dài, dự án LRAMP (hợp phần đường), đường Mường Xén - Ta Đơ - Khe Kiền,... Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư, đầu tư công.

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP (trong đó kiểm soát chặt chẽ dự án đầu tư theo hình thức BT), dự án có sử dụng đất (nhất là những vị trí có giá trị cao). Quản lý chặt chẽ quỹ đất sử dụng làm đối ứng cho các dự án đầu tư theo hình thức BT, dự án có sử dụng đất: Công tác thẩm định, phê duyệt giá khởi điểm khu đất để đấu thầu dự án có sử dụng đất; Xác định giá trị khu đất đối ứng cho dự án BT; Thực hiện đúng quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt mang lại hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án nói trên phải thông qua đấu thầu hoặc đấu giá đất theo quy định hiện hành của nhà nước.

Nghiên cứu và ban hành quy trình, quy định và hướng dẫn: việc lựa chọn nhà đầu tư cho các dự án sử dụng đất thông qua hình thức đấu thầu hoặc đấu giá quyền sử dụng đất; việc thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP.

đ) Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với huy động nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, các lĩnh vực giao thông nông thôn, bê tông hóa kênh mương, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao, y tế, đào tạo nghề và công tác an sinh xã hội.

e) Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động tài trợ vốn ODA, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn ODA. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), đầu tư của các tổ chức phi chính phủ (NGO).

**4. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hoá, xã hội, chăm lo đời sống cho người dân, bảo đảm tốt an sinh xã hội**

a) Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 33-CT/TU ngày 27/10/2014 của BCH Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phát huy tích cực giáo dục chất lượng cao, quan tâm phát triển chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục miền núi. Quan tâm phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; thực hiện nghiêm túc các quy định về các khoản thu, chi trong trường học và tại các địa phương. Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua liên kết với các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo của nước ngoài. Chủ động đào tạo cung cấp lao động có tay nghề, trình độ cho các khu kinh tế, khu công nghiệp tập trung và các dự án đầu tư trọng điểm.

b) Triển khai có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ và dân số trong tình hình mới. Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh. Tập trung giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Thực hiện, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các đơn vị theo cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, về tổ chức bộ máy, nhân lực và về tài chính đối với các đơn vị khám chữa bệnh đã được phê duyệt phương án tự chủ. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển y tế ngoài công lập và hợp tác công tư trong khám chữa bệnh. Mở rộng đối tượng tham gia bảo y tế, từng bước thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền địa phương về vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh truyền thông và thực hiện các giải pháp phát triển dân số bền vững, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

c) Thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu về an sinh xã hội. Quan tâm giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường công tác quản lý nhà nước về xuất khẩu lao động. Chú trọng phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi người có công. Thực hiện nghiêm quy định về an toàn vệ sinh lao động. Hạn chế nợ đọng bảo hiểm xã hội.

d) Khuyến khích mạnh mẽ mọi tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến nâng cao năng suất lao động trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển. Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu với doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học. Tiếp cận và áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, nhất là công nghệ tin học, công nghệ sinh học. Triển

khai các dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển các cây, con chủ lực trên địa bàn tỉnh, nhất là khu vực miền Tây Nghệ An.

d) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Quan tâm phát triển thể dục thể thao, bồi dưỡng tài năng trẻ. Chú trọng công tác người cao tuổi, người khuyết tật, gia đình, phụ nữ, trẻ em, thanh thiếu niên. Thực hiện tốt các chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số.

### **5. Quản lý tốt tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu**

a) Triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả sử dụng đất tỉnh Nghệ An và đề án rà soát đất có nguồn gốc nông lâm trường; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 - 2020 cấp tỉnh; Quy hoạch phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước mặt đến năm 2025 và tầm nhìn 2035; Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 cho 21/21 đơn vị cấp huyện; Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh; kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 - 2020, có tính đến năm 2030 và Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

b) Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện tiến hành điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện đến năm 2020; kiểm tra, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác định giá đất đai, giao, thuê đất; rà soát kiểm tra các dự án kinh doanh bất động sản để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc...Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận cho các Công ty nông lâm trường.

c) Tập trung thanh tra, kiểm tra đối với các dự án đã sử dụng đất sản xuất kinh doanh, đất khai thác khoáng sản nhưng chưa lập hồ sơ thuê đất, các dự án kinh doanh bất động sản chưa lập hồ sơ giao đất để đôn đốc các chủ đầu tư lập hồ sơ giao, thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định để chống thất thu ngân sách.

d) Tăng cường quản lý hoạt động khoáng sản gắn với công tác thu ngân sách, bảo vệ môi trường; chấn chỉnh các vi phạm trong hoạt động khoáng sản. Tiếp tục kiểm tra, rà soát các khu vực đóng cửa mỏ trên địa bàn tỉnh Nghệ An, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường sau khai thác ; đôn đốc, xử lý các đơn vị đang nợ thuế, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường thực hiện đầy đủ nghĩa vụ. Tổ chức tốt công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.



đ) Tập trung giám sát, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung, yêu cầu của báo cáo đánh giá tác động môi trường; việc thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường; các biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án trên địa bàn tỉnh; lập hồ sơ xác nhận đưa ra khỏi danh sách một số cơ sở gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng sau khi đã có biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường theo quy định. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở xả thải ra môi trường ven biển, sông suối.

e) Thực hiện quan trắc môi trường đảm bảo đúng tần suất, khối lượng, chất lượng; tiếp tục triển khai thực hiện chương trình quan trắc giám sát chất lượng nước biển mùa du lịch 2018; thực hiện quan trắc giám sát chất lượng môi trường định kỳ tại một số cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

## **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tăng cường công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí; nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Xây dựng Chính quyền điện tử. Công khai, minh bạch trong đấu thầu; triển khai quyết liệt đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình và kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính ở các cấp theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao đạo đức, văn hoá, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

c) Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước. Xây dựng chính quyền phục vụ, tập trung tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, đưa vào nề nếp việc kiểm điểm tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra theo cơ chế điều hành. Phân công trách nhiệm chỉ đạo cụ thể, toàn diện của từng cá nhân lãnh đạo. Nắm bắt các thông tin và kiến nghị từ cơ sở để có phương án, biện pháp xử lý và giải quyết kịp thời.

d) Xây dựng chương trình hành động thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII), các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Quan tâm giải quyết tốt những vấn đề nội cộm, bức xúc trên địa bàn như: bồi thường giải phóng mặt bằng, chính sách tái định cư, chất lượng công trình giao thông, môi trường, gian lận thương mại, xã hội hóa giáo dục, quản lý Quỹ Bảo hiểm y tế, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề phải gắn với việc làm, bình xét hộ nghèo, giải quyết giáo

viên dôi dư, quản lý biên chế và số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị, quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách đối với người có công và nhiều vấn đề an sinh xã hội khác.

đ) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108 của Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường công tác quản lý biên chế, số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có trách nhiệm và trình độ; nhất là đào tạo và sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ khoa học kỹ thuật tạo bước chuyển biến về chất trong việc phát huy nguồn nhân lực. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức phục vụ người dân, doanh nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức. Đổi mới công tác đánh giá thi đua khen thưởng theo hướng gắn hiệu quả công việc, nhiệm vụ được giao.

### **7. Đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp**

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, nhất là các địa bàn trọng điểm. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư.

b) Đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng chống tội phạm; tiếp tục tấn công truy quét các loại tội phạm; đấu tranh, phòng chống tệ nạn đánh bạc, ma túy...; chỉ đạo quyết liệt vấn đề cấm nổ pháo. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phấn đấu giảm tai nạn trên cả 3 tiêu chí từ 5-10%; giải tỏa hành lang an toàn giao thông, nhất là tuyến quốc lộ, tỉnh lộ.

c) Đẩy mạnh giải quyết, xét xử các loại án, tập trung giải quyết các vụ, việc dân sự và hành chính; công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật; tăng cường công tác xét xử lưu động để tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhân dân thông qua các phiên tòa; chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm từ đó nâng cao chất lượng xét xử, giải quyết các vụ án; tập trung công tác thi hành án dân sự liên quan đến ngân hàng và tổ chức tín dụng.

### **8. Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; quan tâm công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo;**

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm Nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương về phòng chống tham nhũng và các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng. Tăng cường công tác phòng, chống, phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

b) Thực hiện tốt chế độ công khai, minh bạch về kinh tế, tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước; Công khai minh bạch về cơ chế, chính sách, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm từ ngân sách nhà nước, huy động đóng góp của nhân dân, quản lý và sử dụng đất đai, khoáng sản, tài sản công, công tác tiếp nhận, bổ nhiệm cán bộ. Xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai cán bộ tham nhũng; tổ chức, cá nhân gây thất thoát, lãng phí tài sản của nhà nước và nhân dân.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật; chú trọng xử lý sau thanh tra, kiểm tra, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

d) Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; quan tâm giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh thành điểm nóng, hạn chế khiếu nại vượt cấp; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

### **9. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2018**

a) Chủ động thông tin kịp thời, khách quan về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại. Làm tốt công tác tuyên truyền về những ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và công tác thông tin đối ngoại. Tăng cường quản lý của nhà nước và kỷ luật phát ngôn; đề cao trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, cơ quan chủ quản và người đứng đầu.

b) Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các phương tiện thông tin đại chúng trong việc giám sát cán bộ, công chức, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; cổ vũ, động viên phong trào tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng. Tuyên truyền vận động, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Kịp thời tuyên truyền các giải pháp của Chính phủ, UBND tỉnh trong điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tuyên truyền về những sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh. Tăng cường tổ chức đối thoại và tiếp nhận các ý kiến phản biện chính sách để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018, tạo đà cho việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2015-2020.


### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Nghị quyết này của Hội đồng nhân dân tỉnh, giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2018.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội giám sát và động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, lực lượng vũ trang tỉnh nhà phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2017, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, khai thác tốt mọi nguồn lực, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 12 năm 2017./. 

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL) (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Sơn**